

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1419**/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **23** tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Quy trình nội bộ thực hiện tại Công Dịch vụ công của tỉnh trong lĩnh vực Thủy lợi và Phòng chống thiên tai thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3499/QĐ-BNN-PCTT ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực phòng chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số: 166/TTr-SNN ngày 11 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Quy trình nội bộ thực hiện trên Công Dịch vụ công của tỉnh trong lĩnh vực Thủy lợi và Phòng chống thiên tai thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu Công Dịch vụ công quốc gia và niêm yết, công khai tại Trung tâm Hành chính công tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Viễn thông Đắk Nông cập nhật quy trình nội bộ lên Công Dịch vụ công của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *rvv*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Viễn thông Đắk Nông;
- Lưu: VT, TTHCC, NCKSTT.

1

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Trần Xuân Hải



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN TRÊN CÔNG DỊCH
VỤ CÔNG CỦA TỈNH TRONG LĨNH VỰC THỦY LỢI PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI THUỘC THẨM QUYỀN
QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **4419/QĐ-UBND** ngày **23** tháng **9** năm **2020** của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
I. Lĩnh vực thủy lợi						
1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa nước; - Dự thảo quy trình vận hành hồ chứa nước; - Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật; - Bản đồ hiện trạng công trình; - Văn bản góp ý kiến của 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (TTHCC). Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, Thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi. - Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi số năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. 	

		<p>các cơ quan, đơn vị liên quan;</p> <p>- Các tài liệu liên quan khác kèm theo.</p> <p>b) Số lượng: 01 bộ</p> <p>hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>- Bước 3: Trong thời hạn 18 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn UBND tỉnh.</p> <p>- Bước 4: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>- Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ), Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <p>- Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công.</p> <p>- Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả).</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 24 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <p>+ Trung tâm Hành chính công tính: 0,5 ngày làm việc.</p> <p>+ Chi cục Thủy lợi 20,5 ngày làm việc.</p> <p>+ UBND tỉnh 03 ngày làm việc:</p>	Không	- Luật Thủy lợi	
2	Thẩm định, phê duyệt	a) Thành phần hồ sơ:	1. Trình tự thực hiện		

	<p>để cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.</p>	<p>- Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo đề cương kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). b) Số lượng: 01 bộ</p>	<p>- Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (TTHCC). Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, Thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi. - Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định, kiểm tra hiện trường khi cần thiết và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh. - Bước 4: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt. - Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân. * Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p>	<p>số năm 2017; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p>
--	--	--	---	---



		<p>- Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công.</p> <p>- Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phi dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả).</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc. + Chi cục Thủy lợi 9,5 ngày làm việc. + UBND tỉnh 02 ngày làm việc. 				
3	<p>Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập;</p> <p>phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; - Dự thảo phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu khác liên quan kèm theo (nếu có). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt đề cương kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (TTHCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ông, phường Nghĩa Trung, TP Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi. <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ TTHCC, Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho TTHCC. - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định <p>Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. 	

			<p>sơ hợp lệ, Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Hành chính công tính: 0,5 ngày làm việc. - Chi cục Thủy lợi 12,5 ngày làm việc. - UBND tỉnh 03 ngày làm việc. 		<p>Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; - Báo cáo kết quả tính 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (TTHCC).</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, TP Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, TTHCC chuyển hồ sơ về Chi cục Thủy lợi.</p>	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn
4									



của UBND tỉnh.	toàn kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	<p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Chi cục Thủy lợi có thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Hành chính công.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc TTHCC thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Chi cục Thủy lợi kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.</p> <p>Bước 4: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, UBND tỉnh xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND tỉnh, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức: Công thông tin điện tử của tỉnh; Mail, Zalo của tổ chức, cá nhân.</p> <p>* Trung tâm hành chính công trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <p>- Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công.</p> <p>- Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả).</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p>	đáp, hồ chứa nước.	
----------------	---	---	--------------------	--

			<p>- Trung tâm Hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc. - Chi cục Thủy lợi 12,5 ngày làm việc. - UBND tỉnh 03 ngày làm việc.</p>		
<p>5</p> <p>Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ gồm: Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước quy định những nội dung chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước; - Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước; - Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất; - Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy trình về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu giữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại; 	<p>1. Trình tự thực hiện: Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến UBND tỉnh Bước 2: Không quy định thời hạn giải quyết.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: không quy định</p>	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. 	



	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ; - Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình; - Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước; - Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa nước xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố; - Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án; - Trách nhiệm của chủ sở hữu, chủ quản lý, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan. 				
--	--	--	--	--	--

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Lĩnh vực Thủy lợi

1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh	a) Thành phần hồ sơ gồm:	1. Trình tự thực hiện Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả	Không	- Luật Thủy lợi năm 2017;	
---	----------------------------------	--------------------------	--	-------	---------------------------	--

<p>và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa nước; - Dự thảo quy trình vận hành hồ chứa nước; - Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật; - Bản đồ hiện trạng công trình; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo. <p>b) Số lượng: 01 bộ</p>	<p>kết quả cấp huyện (TN và TKQ).</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, Bộ phận TN và TKQ cấp huyện/TP chuyển hồ sơ về Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế thành phố (Phòng Kinh tế TP).</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận TN và TKQ, Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế TP có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế TP có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ. <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Bộ phận TN và TKQ thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 18 ngày làm việc Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế TP kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu trình UBND cấp huyện/TP.</p> <p>Bước 4: Trong thời hạn 03 ngày UBND cấp huyện/TP xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND huyện/TP, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ) Bộ phận TN và TKQ có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân và trả kết quả theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận TN và TKQ. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 24 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p>	<p>- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p>
---	--	---	---



		<p>+ Bộ phận TN và TKQ: 0,5 ngày làm việc.</p> <p>+ Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế TP: 20,5 ngày làm việc.</p> <p>+ UBND cấp huyện/TP 03 ngày làm việc:</p>			
<p>2</p>	<p>Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện.</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo đề cương kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). b) Số lượng: 01 bộ <p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện (TN và TKQ).</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ, Bộ phận TN và TKQ cấp huyện/TP chuyển hồ sơ về Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế TP.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận TN và TKQ, Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế TP có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ như: thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế TP có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ. <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Bộ phận TN và TKQ thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế TP kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu trình UBND cấp huyện.</p> <p>Bước 4: Trong thời hạn 02 ngày UBND cấp huyện xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND huyện, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ) Bộ</p>	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. 	

			<p>phần TN và TKQ có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân và trả kết quả theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận TN và TKQ. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bộ phận TN và TKQ: 0,5 ngày làm việc. + Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế TP: 9,5 ngày làm việc. + UBND cấp huyện: 02 ngày làm việc. 		
<p>3</p> <p>Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; - Dự thảo phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện (TN và TKQ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Bộ phận TN và TKQ chuyển hồ sơ về Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP. <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận TN và TKQ, Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP có trách nhiệm kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ. - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung 	<p>Không</p> <p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. 	



		<p>hồ sơ theo quy định</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu tình UBND cấp huyện.</p> <p>Bước 4: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP trình, UBND cấp huyện xem xét ra quyết định phê duyệt.</p> <p>Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND huyện, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Bộ phận TN và TKQ có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận TN và TKQ. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận TN và TKQ: 0,5 ngày làm việc. - Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP: 14,5 ngày làm việc. <p>- UBND huyện: 01 ngày làm việc.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn 	
4	<p>Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền</p> <p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; <p>- Báo cáo kết quả tính</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1:Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện (TN và TKQ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Bộ phận TN và TKQ chuyển hồ sơ về Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP. <p>Bước 2: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ</p>	Không		

	<p>của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).</p>	<p>toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>từ Bộ phận TN và TKQ, Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP có trách nhiệm kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ. - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định Bước 3:Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định và tham mưu trình UBND cấp huyện. Bước 4:Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP trình, UBND cấp huyện/TP xem xét ra quyết định phê duyệt. Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ UBND huyện, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ). Bộ phận TN và TKQ có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau: - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận TN và TKQ. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). 2. Thời gian giải quyết: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Bộ phận TN và TKQ: 0,5 ngày làm việc. - Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng kinh tế TP: 14,5 ngày làm</p>	<p>đáp, hồ chứa nước.</p>
--	--	---	--	---------------------------

		việc. UBND huyện: 01 ngày làm việc.		
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ			
I	Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai			
1	<p>Dăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu</p> <p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản kê khai số lượng chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) ban đầu theo mẫu số 6 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 02/2017/NĐ-CP. <p>b) Số lượng hồ sơ: Không quy định</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1. Các hộ chăn nuôi tập trung kê khai trong thời gian 15 ngày kể từ khi bắt đầu chăn nuôi và gửi bản đăng ký kê khai đến UBND cấp xã.</p> <p>Bước 2. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã (TN và TKQ), công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, thì hướng dẫn bổ sung hồ sơ hoặc trả lời cho tổ chức, cá nhân biết. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện thi tiếp nhận và giải quyết theo quy định. <p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Bộ phận TN và TKQ có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận TN và TKQ. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phi dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p>	Không	<p>Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.</p>
2	<p>Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng</p> <p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh theo 	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Khi bị thiệt hại, các hộ sản xuất phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn, tiến hành thống kê, đánh giá thiệt hại, hoàn</p>	Không	<p>Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017</p>

bị thiệt hại do dịch bệnh	<p>mẫu số 1, 2, 3, 4, 5 Phụ lục I Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ.</p> <p>- Bản kê khai số lượng chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trong thủy sản) ban đầu theo mẫu số 6 Phụ lục I Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ hoặc giấy chứng nhận kiểm dịch (nếu có).</p> <p>- Bảng thống kê thiệt hại do dịch bệnh có xác nhận của thôn, bản, khu dân cư.</p> <p>- Bảng tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh (Mẫu số 1, 2, 3, 4, 5, 6) phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP (đối với cấp huyện, cấp xã)</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: Không quy định</p>	<p>thiện hồ sơ gửi trực tiếp lên Ủy ban nhân dân cấp xã.</p> <p>Bước 2: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập hội đồng kiểm tra để lập biên bản kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ cụ thể của từng hộ sản xuất; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện chậm nhất 125 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.</p> <p>Bước 3: Căn cứ báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định và quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chậm nhất 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.</p> <p>Bước 4: Căn cứ báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có trách nhiệm thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để đáp ứng kịp thời nhu cầu hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh theo quy định chậm nhất 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.</p> <p>Bước 5: Thông báo kết quả bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân các cấp nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.</p>
---------------------------	--	--	---

3	<p>Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại do thiên tai theo Mẫu số 1, 2, 3, 4, 5 Phụ lục I Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ. - Bản kê khai số lượng chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) ban đầu theo mẫu số 6 Phụ lục I Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ. - Bảng thống kê thiệt hại do thiên tai có xác nhận của thôn, bản, khu dân cư. - Bảng tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh (Mẫu số 1, 2, 3, 4, 5, 6) phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP (đối với cấp huyện, cấp xã) <p>b) Số lượng hồ sơ:</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Khi bị thiệt hại, các hồ sơ sản xuất phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn, tiến hành thống kê, đánh giá thiệt hại, hoàn thiện hồ sơ gửi trực tiếp lên Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã.</p> <p>Bước 2: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã và Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện.</p> <p>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập hội đồng kiểm tra với sự tham gia, phối hợp của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã để kiểm tra, xác nhận thiệt hại; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện chậm nhất 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.</p> <p>Bước 3: Căn cứ báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện tổ chức thẩm định và quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chậm nhất 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.</p> <p>Bước 4: Căn cứ báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để đáp ứng kịp thời nhu cầu hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai theo quy định chậm nhất 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.</p>	<p>Không</p>	<p>Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.</p>
---	---	---	--	--------------	--

		Không quy định	<p>Bước 5: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai để phục vụ công tác chỉ đạo.</p> <p>Bước 6: Thông báo kết quả bằng văn bản trả lời hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân các cấp nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>		
II	Lĩnh vực Thủy lợi				
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du đập; - Dự thảo phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du đập; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã (TN và TKQ)</p> <p>Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã (TN và TKQ), công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, thì hướng dẫn bổ sung hồ sơ hoặc trả lời cho tổ chức, cá nhân biết. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện thi tiếp nhận và giải quyết theo quy định. <p>Trong thời hạn 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Sau khi nhận được kết quả Bộ phận TN và TKQ có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận TN và TKQ. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.



2	<p>Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã (TN và TKQ)</p> <p>Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã (TN và TKQ), công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra các nội dung chủ yếu trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, thì hướng dẫn bổ sung hồ sơ hoặc trả lời cho tổ chức, cá nhân biết. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện thi tiếp nhận và giải quyết theo quy định. <p>Trong thời hạn 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Sau khi nhận được kết quả Bộ phận TN và TKQ có trách nhiệm thông báo kết quả cho tổ chức, cá nhân theo các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận TN và TKQ. - Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức, cá nhân (phí dịch vụ bưu chính do tổ chức, cá nhân chi trả). <p>2. Thời gian giải quyết: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p>	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thủy lợi năm 2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.
---	---	--	---	--------------	---

**Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG CỦA TỈNH
LĨNH VỰC THỦY LỢI VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI**

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC THỦY LỢI

1. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 24 (ngày làm việc) x 08 giờ = 192 giờ,

Bước thực hiện	Cơ quan	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm HCC	Công chức, viên chức	<ol style="list-style-type: none"> Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu). Chuyển hồ sơ. 	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chi cục Thủy lợi	Công chức phòng Quản lý CTTL và NSNT Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ	16 giờ			
<i>Bước 3</i>	Sở Nông nghiệp và	Chi cục Thủy lợi	Công chức phòng Quản lý CTTL và NSNT	Duyệt hồ sơ, chuyển cho cán bộ xử lý - Xử lý, thẩm định hồ sơ - Xác minh. - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị. - Trình lãnh đạo phê duyệt	04 giờ			
					120 giờ			

PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký nháy	12 giờ			
		Văn thư Sở	Phê duyệt hồ sơ, văn bản	8 giờ			
UBND tỉnh	Văn thư	CC, VC	Chuyển hồ sơ cho phòng, ban chuyên môn	04 giờ			
		Lãnh đạo	Duyệt hồ sơ, chuyển chuyên viên thụ lý	01 giờ			
	Phòng chuyên môn	CV	- Thẩm tra hồ sơ - Soạn thảo văn bản - Trình lãnh đạo.	12 giờ			
		VP UBND tỉnh	Duyệt trình lãnh đạo UBND tỉnh	04 giờ			
	Lãnh đạo UBND tỉnh	Duyệt	04 giờ				
	Văn thư	CC, VC	- Đóng dấu - Chuyển TTTHCC	02 giờ			
Bước 5	Văn phòng UBND tỉnh	TT THCC	CC, VC				

2. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.
Tổng thời gian thực hiện TTTHC: 12 (ngày làm việc) x08 giờ = 96 giờ.

Bước thực hiện	Cơ quan	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
-----------------------	----------------	-------------------------	------------------------	--------------------------	--------------------	-----------------------	----------------------	---------------------

<i>Bước 1</i>	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm HCC	Công chức, viên chức	<p>1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu).</p> <p>2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu).</p> <p>3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu).</p> <p>4. Chuyển hồ sơ.</p>	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chi cục Thủy lợi	Công chức phòng Quản lý CTTL và NSNT	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ	16 giờ			
			Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Duyệt hồ sơ, chuyển cho cán bộ xử lý	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chi cục Thủy lợi	Công chức phòng Quản lý CTTL và NSNT	<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý, thẩm định hồ sơ - Xác minh. - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị. - Trình lãnh đạo phê duyệt 	42 giờ			
			Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Xem xét, ký nháy	8 giờ			
		Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt hồ sơ, văn bản	4 giờ			
		Văn thư	Văn thư Sở	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng dấu - Chuyển hồ sơ, văn bản UBND tỉnh. 	02 giờ			
<i>Bước 4</i>	UBND tỉnh	Phòng chuyên môn	CC, VC	Chuyển hồ sơ cho phòng, ban chuyên môn	01 giờ			
			Lãnh đạo	Duyệt hồ sơ, chuyển chuyên viên thụ lý	01 giờ			
			CV	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm tra hồ sơ - Soạn thảo văn bản - Trình lãnh đạo. 	09 giờ			

	VP UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo	Duyệt	02 giờ				
		Văn thư	CC, VC	- Đóng dấu - Chuyển TTHCC	01 giờ				
Bước 5	Văn phòng UBND tỉnh	TT HCC	CC, VC	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân					

3. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 16 (ngày làm việc) x08 giờ = 128 giờ.

Bước thực hiện	Cơ quan	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm HCC	Công chức, viên chức	<ol style="list-style-type: none"> Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu). Chuyển hồ sơ. 	04 giờ			
Bước 2	Sở Nông nghiệp	Chi cục Thủy lợi	Công chức phòng Phòng chống thiên tai	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ	16 giờ			

				Duyệt hồ sơ, chuyển cho cán bộ xử lý	04 giờ		
Bước 3	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chi cục Thủy lợi	Công chức phòng Phòng chống thiên tai	- Xử lý, thẩm định hồ sơ - Xác minh. - Trình lãnh đạo phê duyệt	66 giờ		
			Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Xem xét, ký nháy	8 giờ		
			Lãnh đạo Sở	Phê duyệt hồ sơ, văn bản	4 giờ		
Bước 4	UBND tỉnh	Văn thư Sở	- Đóng dấu - Chuyển hồ sơ, văn bản UBND tỉnh.	2 giờ			
		Văn thư	CC, VC	Chuyển hồ sơ cho phòng, ban chuyên môn	01 giờ		
		Phòng chuyên môn	Lãnh đạo	Duyệt hồ sơ, chuyển chuyên viên thụ lý	01 giờ		
		VP UBND tỉnh	CV	- Thẩm tra hồ sơ - Soạn thảo văn bản - Trình lãnh đạo.	12 giờ		
		Lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo	Duyệt trình lãnh đạo UBND tỉnh	04 giờ		
Bước 5	Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư	CC, VC	Duyệt	04 giờ		
		TT HCC	CC, VC	- Đóng dấu - Chuyển TTHCC	02 giờ		
			CC, VC	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân			

4. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.
Tồng thời gian thực hiện TTHC: 16 (ngày làm việc) x08 giờ = 128 giờ.

Bước thực hiện	Cơ quan	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)	
Bước 1	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm HCC	Công chức, viên chức	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu). 4. Chuyển hồ sơ.	04 giờ				
									Công chức phòng Phòng chống thiên tai
Bước 2	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chi cục Thủy lợi	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ	16 giờ				
									Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi
Bước 3	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chi cục Thủy lợi	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Duyệt hồ sơ, chuyển cho cán bộ xử lý	04 giờ				
									Công chức phòng Phòng chống thiên tai
									- Xử lý, thẩm định hồ sơ
									- Xác minh.
Bước 3	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Trình lãnh đạo phê duyệt	66 giờ				
									Xem xét, ký nháy
									Phê duyệt hồ sơ, văn bản
									- Đóng dấu
Bước 4	UBND tỉnh	Phòng chuyên môn	CV	Duyệt hồ sơ, chuyển chuyên viên thụ lý	12 giờ				
									- Thẩm tra hồ sơ
									- Soạn thảo văn bản
									- Trình lãnh đạo.
Bước 4	UBND tỉnh	VP UBND tỉnh	Lãnh đạo	Duyệt trình lãnh đạo UBND tỉnh	04 giờ				
									Văn thư
									CC, VC
									Lãnh đạo

	Lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo	Duyệt	04 giờ		
	Văn thư	CC, VC	- Đóng dấu - Chuyển TTHCC	02 giờ		
Bước 5	Văn phòng UBND tỉnh	CC, VC	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân			

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. LĨNH VỰC THỦY LỢI

1. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 24 (ngày làm việc) x 08 giờ = 192 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Bộ phận TN và TKQ	CC, VC	<ol style="list-style-type: none"> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Chuyển hồ sơ về phòng/ban chức năng cấp huyện 	04 giờ			
Bước 2	Phòng Nông nghiệp và	Công chức	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ - Kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu	16 giờ			

	Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế Thành phố	Lãnh đạo Phòng	trong hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ các điều kiện thì thực hiện sang bước tiếp theo. + Trường hợp không đáp ứng được các điều kiện theo quy định, phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế Thành phố có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Bộ phận TN và TKQ thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung các giấy tờ có liên quan trong hồ sơ theo quy định.				
		Chuyên viên	- Xử lý, thẩm định hồ sơ - Xác minh. - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị. - Trình lãnh đạo phê duyệt	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế Thành phố	Lãnh đạo	Xem xét, ký nháy	12 giờ			
		Lãnh đạo	Xem xét, ra quyết định phê duyệt	4 giờ			
		Văn thư UBND	- Đóng dấu; - Gửi kết quả về Bộ phận TN và TKQ của UBND cấp huyện.	2 giờ			
<i>Bước 4</i>	UBND cấp huyện/Thành phố	CC, VC	Thông báo cho tổ chức, cá nhân. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				
<i>Bước 5</i>	Bộ phận TN và TKQ						

2. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 12 (ngày làm việc) x 08 giờ = 96 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2d)	Đúng hạn (1d)	Quá hạn (0d)
<i>Bước 1</i>	Bộ phận TN và TKQ	CC, VC	<p>1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.</p> <p>2. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</p> <p>3. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p>4. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.</p> <p>5. Chuyển hồ sơ về phòng/ban chức năng cấp huyện</p>	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế Thành phố	Công chức	<p>Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ các điều kiện thì thực hiện sang bước tiếp theo. + Trường hợp không đáp ứng được các điều kiện theo quy định, phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế Thành phố có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Bộ phận TN và TKQ thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung các giấy tờ có liên quan trong hồ sơ theo quy định. 	16 giờ			
<i>Bước 3</i>	Phòng Nông nghiệp và	Lãnh đạo Phòng Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý. - Xử lý, thẩm định hồ sơ - Xác minh. 	04 giờ 54 giờ			

	Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế Thành phố	Lãnh đạo	Xem xét, ký nháy	12 giờ				
		Lãnh đạo	Xem xét, ra quyết định phê duyệt	4 giờ				
<i>Bước 4</i>	UBND cấp huyện/Thành phố	Văn thư UBND	- Đóng dấu; - Gửi kết quả về Bộ phận TN và TKQ của UBND cấp huyện.	2 giờ				
<i>Bước 5</i>	Bộ phận TN và TKQ	CC, VC	Thông báo cho tổ chức, cá nhân. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.					

3. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 16 (ngày làm việc) x 08 giờ = 128 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	T/G quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Bộ phận TN và TKQ	CC, VC	<p>1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện/Thành phố Gia Nghĩa.</p> <p>2. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định tiếp nhận và viết phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</p> <p>3. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p>4. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.</p>	04 giờ			

BƯỚC 2	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế Thành phố	Công chức	<p>5. Chuyển hồ sơ về phòng/ban chức năng cấp huyện</p> <p>Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ các điều kiện thì thực hiện sang bước tiếp theo. + Trường hợp không đáp ứng được các điều kiện theo quy định, phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế Thành phố có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Bộ phận TN và TKQ thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung các giấy tờ có liên quan trong hồ sơ theo quy định. 	16 giờ		
BƯỚC 3	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế Thành phố	Lãnh đạo Phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý. 	04 giờ		
BƯỚC 4	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế Thành phố	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý, thẩm định hồ sơ - Xác minh. - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị. - Trình lãnh đạo phê duyệt 	86 giờ		
BƯỚC 5	Lãnh đạo	Lãnh đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, ký nháy 	12 giờ		
BƯỚC 6	UBND cấp huyện/Thành phố	Lãnh đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, ra quyết định phê duyệt 	4 giờ		
BƯỚC 7	Bộ phận TN và TKQ	Văn thư UBND	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng dấu; - Gửi kết quả về Bộ phận TN và TKQ của UBND cấp huyện. 	2 giờ		
BƯỚC 8	CC, VC	CC, VC	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho tổ chức, cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 			

4. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 16 (ngày làm việc) x 08 giờ = 128 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Bộ phận TN và TKQ	CC, VC	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện/Thành phố Gia Nghĩa. 2. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. 3. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định. 4. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định. 5. Chuyển hồ sơ về phòng/ban chức năng cấp huyện 	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế Thành phố	Công chức	<p>Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thành phần hồ sơ, các nội dung chủ yếu trong hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ các điều kiện thì thực hiện sang bước tiếp theo. + Trường hợp không đáp ứng được các điều kiện theo quy định, phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế Thành phố có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc Bộ phận TN và TKQ thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung các giấy tờ có liên quan trong hồ sơ theo quy định. 	16 giờ			
		Lãnh đạo Phòng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý.	04 giờ			

<i>Bước 3</i>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế Thành phố	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý, thẩm định hồ sơ - Xác minh. - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị. - Trình lãnh đạo phê duyệt 	86 giờ		
<i>Bước 4</i>	UBND cấp huyện/Thành phố	Lãnh đạo	Xem xét, ký nháy	12 giờ		
		Lãnh đạo	Xem xét, ra quyết định phê duyệt	4 giờ		
<i>Bước 5</i>	Bộ phận TN và TKQ	Văn thư UBND	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng dấu; - Gửi kết quả về Bộ phận TN và TKQ của UBND cấp huyện. 	2 giờ		
		CC, VC	Thông báo cho tổ chức, cá nhân. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.			

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ.

I. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Thủ tục Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 7 (ngày làm việc) x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>ước 1</i>	Bộ phận TN và TKQ cấp xã	CC, VC	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người 	04 giờ			

			<p>nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu).</p> <p>4. Chuyển hồ sơ.</p> <p>Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, UBND xã có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ.</p> <p>- Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc UBND xã thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p> <p>- Xử lý, thẩm định hồ sơ</p> <p>- Kiểm tra, xác minh.</p> <p>- Trình lãnh đạo phê duyệt</p>				
<i>Bước 2</i>	CC cấp xã	CC, VC		44 giờ			
	UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã	- Phê duyệt kết quả	08 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu	04 giờ			
	Bộ phận TN và TKQ		- Thông báo cho tổ chức, cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				
<i>Bước 5</i>							

2. Thủ tục Hồ sơ khởi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 12 (ngày làm việc) x 08 giờ = 96 giờ làm việc kể từ ngày UBND các cấp nhận được hồ sơ hợp lệ

<i>Bước thực hiện</i>	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Hộ dân, phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn		Khi bị thiệt hại, các hộ sản xuất phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn thống kê, đánh giá thiệt hại, tiến hành thống kê, đánh giá thiệt hại, hoàn thiện hồ sơ gửi trực tiếp lên UBND cấp xã	Không quy định			

<i>Bước 2</i>	UBND cấp xã	Công chức	Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã thành lập hội đồng kiểm tra để lập biên bản kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ cụ thể của từng hộ sản xuất; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.	96 giờ			
<i>Bước 3</i>	UBND cấp huyện	Công chức	Tổ chức thẩm định và quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.	96 giờ			
<i>Bước 4</i>	Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh		Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để đáp ứng kịp thời nhu cầu hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh theo quy định và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.	96 giờ			
<i>Bước 5</i>			Thông báo kết quả bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng.				

3. Thủ tục Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 12 (ngày làm việc) x 08 giờ = 96 giờ làm việc kể từ ngày UBND các cấp nhận được hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Hộ dân, phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn		Khi bị thiệt hại, các hộ sản xuất phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn thống kê, đánh giá thiệt hại, tiến hành thống kê, đánh giá thiệt hại, hoàn thiện hồ sơ gửi trực tiếp lên UBND cấp xã	Không quy định			



<i>Bước 2</i>	Ban Chi huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã		Ban Chi huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã và Ban Chi huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện.				
	Chủ tịch UBND xã		Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập hội đồng kiểm tra với sự tham gia, phối hợp của Ban chi huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã để kiểm tra, xác nhận thiệt hại; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.	96 giờ			
<i>Bước 3</i>	UBND cấp huyện		Phối hợp với Ban chi huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện tổ chức thẩm định và quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.	96 giờ			
<i>Bước 4</i>	Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh		Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để đáp ứng kịp thời nhu cầu hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai theo quy định và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.	96 giờ			
<i>Bước 5</i>	Ban Chi huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh		Ban Chi huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh tổng hợp, báo cáo Ban Chi đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai để phục vụ công tác chỉ đạo.				
<i>Bước 6</i>			Thông báo kết quả bằng văn bản trả lời hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng.				

II. LĨNH VỰC THUY LỢI

1. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 16 (ngày làm việc) x 08 giờ = 128 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Bộ phận TN và TKQ cấp xã	CC, VC	<p>1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu).</p> <p>2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu).</p> <p>3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu).</p> <p>4. Chuyển hồ sơ.</p>	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	CC cấp xã	CC, VC	<p>Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, UBND xã có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ.</p> <p>- Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc UBND xã thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</p>	20 giờ			
<i>Bước 3</i>	CC cấp xã	CC, VC	<p>- Xử lý, thẩm định hồ sơ</p> <p>- Kiểm tra, xác minh.</p> <p>- Trình lãnh đạo phê duyệt</p>	96 giờ			
<i>Bước 4</i>	CC cấp xã	CC, VC	- Phê duyệt kết quả	06 giờ			
	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Trả kết quả Bộ phận TN và TKQ	02 giờ			
<i>Bước 5</i>	Bộ phận TN và TKQ		<p>- Thông báo cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân</p>				

2. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 16 (ngày làm việc) x08 giờ = 128giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Bộ phận TN và TKQ cấp xã	CC, VC	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu). 4. Chuyển hồ sơ. 	4 giờ			
Bước 2	CC cấp xã	CC, VC	<p>Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, UBND xã có thông báo bằng văn bản cho Bộ phận TN và TKQ. - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc UBND xã thông báo cho các tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định 	20 giờ			
Bước 3	CC cấp xã	CC, VC	<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý, thẩm định hồ sơ - Kiểm tra, xác minh. - Trình lãnh đạo phê duyệt 	96 giờ			
Bước 4	CC cấp xã	CC, VC	- Phê duyệt kết quả	06 giờ			
	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Trả kết quả Bộ phận TN và TKQ	02giờ			
Bước 5	Bộ phận TN và TKQ		<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho tổ chức, cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân 				